

| KẾ HOẠCH TUẦN                             |               |                                                                                              |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|-------------------------------------------|---------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------|
| Chủ Đề: Tình bạn                          |               |                                                                                              |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
| ( Từ Ngày 28/9/2026 đến ngày 02/10/2026 ) |               |                                                                                              |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
| Giáo Viên : Cẩm Tiên - Thanh Nga          |               |                                                                                              |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
| THỜI GIAN                                 | THỨ HAI       | THỨ BA                                                                                       | THỨ TƯ                                                        | THỨ NĂM                                                                                           | THỨ SÁU                                                          |                                                            |
| BUỔI SÁNG                                 | 6:45 - 7:15   | Đón trẻ đầu ngày                                                                             |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|                                           | 7:15 - 7:30   | Vận động chào buổi sáng                                                                      |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|                                           | 7:30 - 8:00   | Dùng bữa ăn sáng                                                                             |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|                                           | 8:00 - 8:15   | Sinh hoạt vòng tròn đầu ngày/ Điểm Danh                                                      |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|                                           |               | Checkboard thói quen tốt / Trao yêu thương đầu ngày / Chủ đề của hôm nay / Điều con muốn nói |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|                                           | 8:15 - 8:45   | Trạm vui chơi<br>Hoạt động ngoài trời<br>Oăn tù tì                                           | Hoạt động với nước<br>Phân biệt vùng nước nông, vùng nước sâu | Trạm vui chơi<br>Hoạt động ngoài trời<br>Bài tập với thang dây                                    | Hoạt động với nước<br>Phân biệt vùng nước nông, vùng nước sâu P2 | Trạm vui chơi<br>Hoạt động ngoài trời<br>Đôi chân thần tốc |
|                                           | 8:45 - 9:00   | Uống sữa hoặc bổ sung trái cây                                                               |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|                                           | 9:00- 9:30    | Thuyết trình<br>Cuối tuần thư giãn                                                           | Khám phá khoa học<br>Thí nghiệm bong bóng và hạt tiêu         | Cảm thụ âm nhạc<br>BÀI I LOVE YOU (Tiết 2)                                                        | Nặn<br>Nặn khung hình                                            | Số học<br>Nhận biết số 10                                  |
|                                           | 9:30 - 10:45  | Hoạt động tiếng anh<br>Language & Expression<br>My Friend                                    | Hoạt động tiếng anh<br>Story<br>Best Friends                  | Hoạt động tiếng anh<br>Phonics<br>Short vowel a - am                                              | Hoạt động tiếng anh<br>"Number 1 - 5"                            | Hoạt động tiếng anh<br>"Show and tell "                    |
|                                           | 10:45 - 11:45 | Vệ sinh chuẩn bị giờ ăn - Dùng bữa ăn trưa - Vệ sinh chuẩn bị giờ ngủ                        |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|                                           | 11:45 - 13:45 | Nghỉ ngơi buổi trưa                                                                          |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|                                           | 13:45 - 14:30 | Dùng bữa ăn xế - Vận động theo nhạc - Vệ sinh cá nhân - Thay quần áo                         |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
| BUỔI CHIỀU                                | 14:30 - 15:00 | Playtime Activity 1<br>Buddy Hunt                                                            | Playtime Activity 2<br>Share and take turns                   | Playtime Activity 3<br>Short vowel a - am                                                         | Playtime Activity 4<br>Counting to 15                            | Playtime Activity 5<br>Review all the learned content.     |
|                                           | 15:00 - 15:30 | Hình học<br>Phân biệt rộng - hẹp, dày mỏng                                                   | Trạm vui chơi<br>Hoạt động ngoài trời<br>Thổi bóng vào rổ     | Tiếng việt<br>Làm quen nét cơ bản: Nét móc xuôi, nét móc ngược, nét móc hai đầu theo phương hướng | Trạm vui chơi<br>Hoạt động ngoài trời<br>Ai nhanh hơn            | Rèn luyện thể chất<br>Chạy đổi hướng theo đúng hiệu lệnh   |
|                                           | 15:30- 16:00  | Montessori cá nhân                                                                           | Vận động tinh<br>Cầm muỗng                                    | Montessori cá nhân                                                                                | Montessori cá nhân                                               | Montessori cá nhân                                         |
|                                           | 16:00- 16:30  | Sắp xếp lớp học/ Sinh hoạt vòng tròn                                                         |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |
|                                           | 16:30 - 17:00 | Thủ tục chia tay cuối ngày / Lớp ngoài giờ                                                   |                                                               |                                                                                                   |                                                                  |                                                            |